

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 298/2020/HS-PT

Ngày: 05/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Thanh

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Bảo Yên - Thư ký Tòa án tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Đình H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 37/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

*\*Bị cáo kháng cáo:* **Nguyễn Đình H**; sinh ngày 22 tháng 02 năm 1983, tại xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng, trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H, sinh năm 1957; con bà: Trương Thị L; sinh năm 1956; có vợ là Quách Thị Á; sinh năm 1984 và có 03 con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi, tiền sự: Không; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 15/6/2016 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên, bị cáo đã nộp phạt và đã hết thời hạn bị coi là đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến ngày 23/4/2020 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/4/2020, sau khi cùng ăn cơm uống rượu, Nguyễn Đình H, người xã C, Nguyễn Văn N, người thị trấn V, Quách Văn T, Nguyễn Văn T, người xã M rủ nhau đánh bài ăn tiền. Sau đó, T đi mua bộ bài tú lơ khơ, rồi cả bốn người cùng đi ra khu đất trống của gia đình ông Nguyễn Đình Y (bố đẻ H) ở cạnh hồ Đ thuộc Thôn C, xã T để đánh bạc với nhau. Cả bốn thống nhất sử dụng 36 lá bài tú lơ khơ từ A (Nt) đến 9 để đánh bài ba cây ăn tiền. Trong ván bài, mỗi người đặt tiền châu 50.000 đồng và được chia 03 cây bài, tính tổng điểm để so thắng thua, người nào cao điểm nhất là thắng, được nhận tất cả số tiền châu và là người chia bài ở ván tiếp theo. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, còn có thêm Bùi Văn A, người xã M đến xin vào tham gia đánh bạc cùng nhưng không ai đồng ý nên An ngồi ngoài xem. Các đối tượng H, Nc, Tr, T tiếp tục đánh bạc đến 15 giờ 25 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Đánh bạc trái phép, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 18.950.000 đồng; 36 lá bài tú lơ khơ từ A (Nt) đến 9; 01 chiếc chiếu cói. Ngoài ra, qua kiểm tra, lực lượng Công an còn thu giữ của Quách Văn T và Nguyễn Văn T số tiền 3.510.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 18.950.000 đồng. Còn số tiền 460.000 đồng thu giữ của Quách Văn T và số tiền 3.050.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân, Tr và Tk không sử dụng để đánh bạc.

Bản án 37/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T đã: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS -Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 08 tháng tù, được trừ hai ngày bị bắt tạm giữ từ trước. Thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Quách Văn T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2020, bị cáo Nguyễn Đình H kháng đơn cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra, đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo của bị cáo: Mặc dù năm 2016 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng thời hiệu xử phạt đã hết, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết mới, là các xác nhận của trưởng thôn, UBND xã C nơi bị cáo cư trú, xác nhận việc bị cáo trước và sau khi phạm tội đã tích cực hưởng ứng các phong trào tại địa phương 1 cách tích cực như phòng chống dịch Covid, phong trào thiện nguyện hướng về Miền Trung trong đợt lũ lụt nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 BLHS, địa phương cũng đã đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo nên VKS đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 355 BLTTHS, điều 65 BLHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo, xin được hưởng lượng khoan hồng của chính sách pháp luật Nhà nước ta; đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1].*Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên đơn kháng cáo của bị cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận đơn của bị cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2].*Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đình H thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi của mình cụ thể: Khoảng 13g30p ngày 21/4/2020 bị cáo đã cùng Nguyễn Văn N, Quách Văn T và Nguyễn Văn T rủ nhau đánh bạc ăn tiền. Đánh được khoảng 30p thì tất cả bị bắt quả tang cùng với số tiền tại chiếu bạc là 18.950.000đ.

Với hành vi trên cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Đình H và các bị cáo khác phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 là đúng người, đúng tội.

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 điều 51, xử phạt bị cáo 8 tháng tù và các bị cáo khác từ 8 đến 10 tháng tù là phù hợp.

[3] *Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đình H:*

Tại cấp phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải trước hành vi phạm tội của mình, xuất trình chứng cứ mới: Xác nhận của UBND xã C, huyện T nơi bị cáo cư trú, với nội dung trước và sau khi phạm tội bị cáo sinh sống ở địa phương là công dân tích cực trong các phong trào đoàn thể, như làm tốt phong trào phòng chống dịch Covid, vận động và hưởng ứng phong trào hỗ trợ đồng bào lũ lụt miền Trung nên thôn và xã đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo;.

Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, có tình tiết mới, đại diện chính quyền địa phương và VKS cũng đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do vậy, sửa bản án sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 27/8/2020 của TAND huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt như sau:

Căn cứ: Khoản 1 điều 123; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Đình H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự;

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho UBND xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Đình H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**  
*đã ký*

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND, VKSND, Chi cục THA huyện T;
- UBND xã C, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Lê Thị Phương Thanh**

